TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐCNTTLH	*Thanh Chương, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa ngày 04 tháng 4 năm 2023, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Anh Trần Văn H sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

2. *Người bị kiện:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1999; địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1965; địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2023, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị L.

1.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Khánh C, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2019 cho anh Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung là cháu Trần Quốc H, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2021 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị L không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

1.4 Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Trần Văn H có nghĩa vụ phải trả cho ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1965; địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An số tiền là 6.600.000đồng *(Sáu triệu, sáu trăm ngàn đồng)*

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND h/Thanh Chương
- Chi cục THADS h/Thanh Chương
- Các đương sự
- UBND xã Thanh Xuân, H/T. Chương
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Trần Văn Dũng